TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **170/**2025/DS-ST
Ngày: 24/4/2025
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thủy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Thuần;

2. Ông Trần Văn Bé Ba;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954;

Địa chỉ: ấp ĐPT, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960;

Địa chỉ: ấp ĐPT, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Ông H có mặt, bà N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:*

Do quen biết nên ngày 01/3/2018 ông H có cho bà Nguyễn Thị N vay số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 1%/tháng, thời hạn vay 12 tháng. Hai bên có lập Hợp đồng vay mượn. Do nhầm lẫn, ông ghi nhầm ngày của Hợp đồng vay mượn là 30/02/2018, thực chất là ngày 01/3/2018. Đến hạn thanh toán, ông nhiều lần đến đòi tiền thi bà N chỉ hứa hẹn mà không thực hiện, sau này bà N nói không trả.

Ông H khởi kiện yêu cầu bà N có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 1%/tháng từ ngày 01/3/2018 đến ngày 01/02/2025 (83 tháng), thành tiền 83.000.000 đồng, tổng cộng vốn lãi là 183.000.000 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.. \\

* Bị đơn bà Nguyễn Thị N mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà vẫn vắng mặt không có lý do.

** Tại phiên tòa:* Nguyên đơn ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà N vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị N trả số tiền nợ vay nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn bà N cư trú tại ấp ĐPT, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị N đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do chỗ quen biết nên ngày 01/3/2018 ông H có cho bà N vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 năm, lãi suất thỏa thuận 1%/tháng, bà N có ký tên vào Hợp đồng vay mượn. Do nhầm lẫn trong thời gian nên Hợp đồng vay mượn ghi ngày 30/02/2018, nhưng thực tế ngày vay là 01/3/2018. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, phía nguyên đơn đã giao nộp 01 Hợp đồng vay mượn có chữ ký của bà N.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà N nhưng bà vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như bà N không có phản đối gì đối với yêu cầu của nguyên đơn**.** Do đó, có căn cứ xác định bà N còn nợ ông H số tiền vay là 100.000.000 đồng nên cần buộc bà N có nghĩa vụ trả số tiền trên cho ông H.

[4] Về tiền lãi: Nguyên đơn ông H yêu cầu tính lãi theo lãi suất 1%/tháng từ ngày 01/3/2018 đến ngày 01/02/2025 là 83 tháng, thành tiền 83.000.000 đồng. Xét thấy hợp đồng vay tài sản giữa ông H và bà N thể hiện lãi suất thỏa thuận là 1%/tháng nên yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có căn cứ. Lãi suất thỏa thuận và thời hạn tính lãi mà nguyên đơn yêu cầu là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận..

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 92, 147, 227, 228, 235 và 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H.

Buộc bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền nợ vay là 100.000.000 đồng và tiền lãi là 83.000.000 đồng, tổng cộng là 183.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 9.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H được miễn tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thủy Uyên